

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5470 /BGDDĐT-GDDH
V/v Đào tạo nhân lực cho các tỉnh/
thành thuộc khu vực Tây Bắc, Tây
Nguyên, Tây Nam Bộ.

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2014

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 871
Ngày: 08/10/2014

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- Các cơ sở giáo dục đại học.

Năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện chủ trương đào tạo nhân lực cho các tỉnh/thành thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ (TB, TN, TNB) theo các nội dung đã hướng dẫn tại Công văn số 5425/BGDDĐT-GDDH ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và bổ sung một số nội dung sau:

1. Tuyển sinh, đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy:

1.1. Căn cứ giao chỉ tiêu, giao nhiệm vụ đào tạo: Căn cứ vào đặc điểm và thực tế xu hướng chọn ngành đào tạo; kết quả điểm của thí sinh tham dự kỳ thi chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; năng lực đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục đại học và đề nghị của các ban chỉ đạo khu vực TB, TN, TNB và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành trong khu vực.

a) Đối với các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành Khoa học sức khỏe, Khoa học Giáo dục và đào tạo giáo viên; ngành Luật; ngành Báo chí:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định chỉ tiêu đào tạo, giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo các ngành Khoa học sức khỏe, ngành Luật cho khu vực Tây Bắc (phụ lục 2a), khu vực Tây Nguyên (phụ lục 2b) và khu vực Tây Nam Bộ (phụ lục 2c).

- Không giao chỉ tiêu đào tạo các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học Giáo dục và đào tạo giáo viên, ngành Báo chí.

b) Đối với các ngành đào tạo khác: Bộ Giáo dục và Đào tạo không giao chỉ tiêu và nhiệm vụ đào tạo nhưng căn cứ vào quy hoạch nhân lực của tỉnh/thành và khả năng tiếp nhận của các cơ sở giáo dục đại học, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành trực tiếp ký hợp đồng đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ định (phụ lục 1). Việc tuyển sinh, đào tạo và chi phí đào tạo thực hiện theo quy định tại mục 2 Công văn số 5425/BGDDĐT-GDDH, ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Nguyên tắc xét tuyển:

- Điểm tối thiểu để đăng ký xét tuyển thấp hơn 02 điểm so với điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 của ngành học và không thấp hơn mức điểm tối thiểu xét tuyển

Handwritten notes and signatures:
Ban TB
Ban DT, SDTC
Cai Trung
[Signature]

vào đại học, mức điểm tối thiểu xét tuyển vào cao đẳng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định theo khối thi;

- Đảm bảo các quy định chung khác đối với thí sinh xét tuyển của cơ sở giáo dục đại học (nếu có);

- Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp theo ngành học, thông tin về xét tuyển được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. Cơ sở giáo dục đại học thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân các địa phương và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.

1.3. Về chỉ tiêu tuyển sinh: Các cơ sở tham gia đào tạo nhân lực cho các tỉnh/thành thuộc khu vực TB, TN, TNB được bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh không quá 5% tổng chỉ tiêu chính quy của cơ sở đào tạo đã xác định theo quy định hiện hành; trong đó, mỗi ngành không quá 20% chỉ tiêu của ngành đã được xác định.

1.4. Về tổ chức học bổ sung kiến thức: Hiệu trưởng (Giám đốc) các cơ sở giáo dục đại học quyết định việc học bổ sung kiến thức phổ thông đối với các thí sinh trúng tuyển nhưng chưa đạt điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 của ngành học để đạt được mặt bằng kiến thức chung.

2. Tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ

Căn cứ vào nhu cầu của các tỉnh/thành, năng lực đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định việc phân bổ chỉ tiêu đào tạo, chuyên ngành đào tạo và giao nhiệm vụ cho cơ sở đào tạo tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo quy định tại mục 2 Công văn số 5425/BGDĐT-GDDH, ngày 21 tháng 8 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tuyển sinh trong năm 2014.

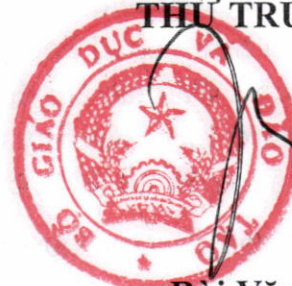
Sau kỳ tuyển sinh cao đẳng, đại học, thạc sĩ, các cơ sở giáo dục đại học báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành thuộc khu vực TB, TN, TNB về kết quả tuyển sinh và tình hình đào tạo từng năm.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành thuộc khu vực TB, TN, TNB, các cơ sở giáo dục đại học phối hợp triển khai thực hiện theo các nội dung của công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban chỉ đạo TB, TN, TNB (để p/h);
- Các CSĐT được giao nhiệm vụ (để t/h);
- Vụ KHTC (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Ga



DANH SÁCH
CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO TỔ CHỨC ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHO CÁC TỈNH/ THÀNH
THUỘC KHU VỰC TÂY BẮC, TÂY NGUYÊN, TÂY NAM BỘ
(Kèm theo Công văn số : 5470 /BGDDT-GDDH ngày 2 tháng 10 năm 2014 về đào tạo nhân lực cho các tin/ thành
thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ)

Stt	Khu vực Tây Bắc	Khu vực Tây Nguyên	Khu vực Tây Nam Bộ
1	- Các cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn các tỉnh/ thành các tỉnh/ thành thuộc khu vực Tây Bắc. - Đại học Thái Nguyên được xác định như cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc	- Các cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn các tỉnh/ thành thuộc khu vực Tây Nguyên.	- Các cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn các tỉnh/ thành thuộc khu vực Tây Nam Bộ.
2	Trường Đại học Thủy Lợi	Đại học Đà Nẵng	Đại học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh
3	Học viện Nông nghiệp VN	Đại học Huế	Trường Đại học Nông Lâm TP HCM
4	Trường Đại học Lâm Nghiệp	Trường ĐH Văn Hóa Thành phố HCM	Trường Đại học GTVT TP HCM
5	Trường Đại học Xây dựng		Trường Đại học Kinh tế TP HCM
6	Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội		Trường Đại học Văn Hóa TP HCM
7	Trường Đại học Giao thông vận tải		Trường Đại học Kiến Trúc TP Hồ Chí Minh
8	Học viện Tài chính		
9	Trường Đại học Kinh tế quốc dân		
10	Trường Đại học Thương mại		